

1. PHI1004 Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin 1 2 tín chỉ

Học phần tiên quyết: Không

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin 1 cung cấp cho người học thế giới quan và phương pháp luận triết học đúng đắn thông qua những nội dung của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử: Trình bày hệ thống quan niệm của triết học Mác - Lênin về tự nhiên, xã hội và con người, mối quan hệ giữa tự nhiên, xã hội và con người; những quy luật chung nhất của sự vận động, phát triển của tự nhiên, xã hội và của tư duy con người. Lý luận của triết học Mác - Lênin về hình thái kinh tế - xã hội, về giai cấp, đấu tranh giai cấp giải phóng con người, về dân tộc, cách mạng xã hội, vai trò của quần chúng nhân dân và cá nhân lãnh tụ trong lịch sử.

2. PHI1005 Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin 2 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: PHI1004 Những nguyên lý cơ bản Chủ nghĩa Mác - Lênin 1

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin 2” cung cấp cho người học: Những nguyên lý cơ bản nhất của chủ nghĩa Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa qua việc nghiên cứu 3 học thuyết kinh tế: học thuyết về giá trị, học thuyết về giá trị thặng dư và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Các học thuyết này không chỉ làm rõ những quy luật kinh tế chủ yếu chi phối sự vận động của nền kinh tế thị trường, của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa mà còn chỉ ra tính tất yếu của sự sụp đổ chủ nghĩa tư bản và sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội. Trên cơ sở đó làm rõ những cơ sở lý luận cơ bản, trực tiếp dẫn đến sự ra đời và những nội dung chủ yếu của học thuyết Mác- Lênin về chủ nghĩa xã hội.

3. POL1001 Tư tưởng Hồ Chí Minh 2 tín chỉ

Học phần tiên quyết: PHI1005 Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 2

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về:

- Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh;
- Hệ thống những quan điểm toàn diện và sâu sắc về một số vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, bao gồm vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; Đảng Cộng sản Việt Nam; đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; dân chủ và xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân; đạo đức, văn hóa và xây dựng con người mới.
- Những đóng góp về lý luận và thực tiễn của Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam.

4. HIS1002 Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: POL1001 (Tu tưởng Hồ Chí Minh)

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần “Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam” giới thiệu đến sinh viên:

+ Hoàn cảnh lịch sử, quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam - chủ thể hoạch định đường lối cách mạng Việt Nam;

+ Những kiến thức cơ bản và có hệ thống về đường lối cách mạng của Đảng, bao gồm hệ thống quan điểm, chủ trương, chính sách về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của cách mạng Việt Nam, thể hiện qua cương lĩnh, nghị quyết... của Đảng trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân

tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội.

5. INT1004 Tin học cơ sở 2 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: Không

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp các kỹ năng tối thiểu cần thiết để có thể sử dụng máy vi tính vào công việc của người giáo viên và của người sinh viên sư phạm, có thể tiếp thu nhanh chóng và sử dụng được các phần mềm dạy học (ví dụ : các chương trình thí nghiệm ảo, chương trình hỗ trợ vẽ hình, các chương trình multimedia...). Tập trung vào các kỹ năng như sử dụng máy vi tính để soạn thảo giáo án, luận văn, tiểu luận, truy tìm các thông tin bổ sung cho bài giảng, luận văn, tiểu luận thông qua Internet và

thư viện điện tử, để trình chiếu bài giảng, luận văn, quản lý điểm của học sinh, thực hiện, và các tính toán thống kê đơn giản.

6. Ngoại ngữ cơ sở 1 4 tín chỉ

Theo nội dung đề cương giảng dạy các môn Ngoại ngữ chung trong ĐHQGHN

7. Ngoại ngữ cơ sở 2 5 tín chỉ

Theo nội dung đề cương giảng dạy các môn Ngoại ngữ chung trong ĐHQGHN

8. Ngoại ngữ cơ sở 3 5 tín chỉ

Theo nội dung đề cương giảng dạy các môn Ngoại ngữ chung trong ĐHQGHN

9. Giáo dục thể chất 4 tín chỉ

Theo nội dung giảng dạy chung trong ĐHQGHN.

10. Giáo dục quốc phòng-an ninh 8 tín chỉ

Theo nội dung giảng dạy chung trong ĐHQGHN.

11. Kỹ năng mềm 3 tín chỉ

Theo nội dung giảng dạy chung trong ĐHQGHN.

12. CHI1001 Địa lý đại cương 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5005, CHI5006

Tóm tắt nội dung học phần:

- Nội dung 1: Giới thiệu tổng quan về địa lí tự nhiên, địa lí kinh tế và địa lí nhân văn, cung cấp hệ thống kiến thức về các vấn đề như đặc điểm cấu tạo của trái đất, bản đồ, các đại lục và đại dương, thời tiết và khí hậu, đặc điểm dân số thế giới, đặc điểm ngôn ngữ tín ngưỡng của các vùng, đặc điểm phát triển kinh tế của các khu vực trên thế giới...

- Nội dung 2: Giới thiệu về đặc điểm địa lí tự nhiên, dân số, kinh tế của các châu lục bao gồm châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mĩ, châu Đại Dương, châu Nam cực và một số quốc gia đại diện cho các châu lục.

13. CHI1002 Môi Trường và Phát triển 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5005, CHI5006

Tóm tắt nội dung học phần:

- Nội dung 1: Giới thiệu tổng quan về đặc điểm, cấu tạo, quá trình phát triển của môi trường, các vấn đề về môi trường toàn cầu hiện tại, diễn biến và nguyên nhân, ví dụ như tình hình ô nhiễm môi trường, tình hình cạn kiệt tài nguyên, mất cân bằng sinh thái, tình trạng đất đai hoang mạc hóa...

- Nội dung 2: Giới thiệu về mối quan hệ giữa môi trường với đời sống, sự phát triển kinh tế xã hội của nhân loại, tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường.

- Nội dung 3: Giới thiệu các sách lược, các biện pháp bảo vệ môi trường, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường.

14. MAT1078 Thống kê cho khoa học xã hội 2 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Theo nội dung trong Đề cương chi tiết học phần của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

15. MAT1092 Toán cao cấp 4 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần giới thiệu về đại số tuyến tính (vector, ma trận, hệ phương trình tuyến tính); giải tích toán học (hàm số liên tục, đạo hàm và tích phân, hàm nhiều biến); lý

thuyết cơ bản của phương trình vi, sai phân. Cụ thể tìm hiểu không gian vector, định thức, hạng của ma trận, ma trận không suy biến, phương pháp giải hệ phương trình tuyến tính. Nghiên cứu các tính liên tục hàm số, đạo hàm và tích phân của hàm số một biến, đạo hàm riêng của hàm số nhiều biến. Nhận dạng và biết các phương pháp giải một số lớp bài toán cơ bản trong phương trình vi phân, phương trình sai phân.

16. MAT1101 Xác suất thống kê 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung học phần gồm 2 phần chính: Phần Xác suất và Phần Thống kê.

Phần Xác suất cung cấp cho sinh viên các kiến thức về Phép thử ngẫu nhiên, biến cố, xác suất của biến cố, các phương pháp tính xác suất, đại lượng ngẫu nhiên và phân phối của nó, các đặc trưng của đại lượng ngẫu nhiên một số phân phối thường gặp trong thực tế, luật số lớn và các định lý giới hạn.

Phần thống kê giới thiệu cho sinh viên các bài toán cơ bản của thống kê và cách giải quyết các bài toán này như bài toán ước lượng khoảng, bài toán kiểm định giả thiết, bài toán tương quan và hồi quy... Học phần cũng giúp sinh viên có thể dung được một phần mềm thống kê để trợ giúp cho công việc của mình

17. HIS1052 Cơ sở văn hóa Việt Nam 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Cơ sở văn hóa Việt Nam cung cấp cho người học những khái niệm cơ bản về văn hóa như: văn hóa, văn minh, văn hiến, văn vật. Học phần cũng cung cấp cho người học những kiến thức tổng quát, từ đó giúp người học có thể lý giải về các khía cạnh của văn hóa Việt Nam như: mối quan hệ giữa con người, môi trường tự nhiên, môi trường xã hội Việt Nam với văn hóa; những đặc trưng chung của quá trình giao lưu tiếp xúc văn hóa Việt Nam và những nét nổi bật của quá trình giao lưu tiếp xúc giữa văn hóa Việt Nam với văn hóa Trung Hoa, Ấn Độ và phương Tây. Qua đó giúp cho người học có thêm hiểu biết về văn hóa các dân tộc VN cũng như các nước trên thế giới.

Học phần Cơ sở Văn hóa Việt Nam còn giới thiệu cho người học những thành tố cơ bản của văn hóa Việt Nam như ngôn ngữ, tôn giáo (Nho giáo, Phật giáo, Lão giáo, Thiên chúa giáo), tín ngưỡng (tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng thờ thành hoàng làng, tín ngưỡng thờ Mẫu), lễ hội...; diễn trình của lịch sử văn hóa Việt Nam từ thời tiền sử cho đến nay và những đặc trưng của các vùng văn hóa trên lãnh thổ Việt Nam. Từ đó bước đầu định hướng nhận thức về sự phát triển của văn hóa Việt Nam hiện đại trên cơ sở giữ gìn, phát huy những giá trị truyền thống và hội nhập, tiếp thu những giá trị văn hóa mới.

18. LIN1001 Nhập môn Việt ngữ học 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Phần ngữ âm cung cấp một số kiến thức như: đặc điểm của âm tiết tiếng Việt; cấu tạo của âm tiết tiếng Việt; hệ thống âm vị tiếng Việt; một số vấn đề về chữ viết và chính tả tiếng Việt.

Phần ngữ nghĩa cung cấp các kiến thức về nghĩa của từ (đơn vị cấu tạo từ; nghĩa của từ, quan hệ đồng âm, đồng nghĩa, trái nghĩa trong từ vựng, biến đổi trong từ vựng, các lớp trong từ vựng); nghĩa của câu (nghĩa miêu tả của câu; cấu trúc nghĩa miêu tả trong câu tiếng Việt).

Phần ngữ pháp cung cấp kiến thức về từ loại tiếng Việt (tiêu chí phân loại, kết quả phân định từ loại tiếng Việt), cụm từ tiếng Việt (cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ), câu tiếng Việt xét về cấu tạo ngữ pháp và thành phần câu tiếng Việt.

Phần ngữ dụng cung cấp một số lý thuyết được coi là xương sống như: lý thuyết hoạt động giao tiếp, lý thuyết hành động ngôn ngữ; lý thuyết hội thoại.

19. VLF1051 Tiếng Việt thực hành 2 tín chỉ

Học phần tiên quyết: LIN1001

Tóm tắt nội dung học phần:

Phân môn Tiếng Việt thực hành gồm có các nội dung cơ bản sau:

- Phần thứ nhất: Tiếp nhận văn bản

Phần tiếp nhận văn bản giới thiệu một cách khái quát về văn bản và gián yếu về một số loại văn bản, kỹ năng xác định chủ đề chung và chủ đề bộ phận, giới thiệu cách tóm tắt một văn bản khoa học, cách thức tổng thuật tài liệu khoa học.

- Phần thứ hai: Tạo lập văn bản

Phần tạo lập văn bản giới thiệu các bước lập đề cương bài viết (yêu cầu cơ bản của đề cương, các dạng đề cương bài viết), giới thiệu các kiểu tổ chức văn bản, cách viết đoạn văn và liên kết đoạn văn. Phần này còn cung cấp lý thuyết về lập đề cương nghiên cứu khoa học, cách trình bày lịch sử vấn đề, phong cách ngôn ngữ của luận văn và giới thiệu cấu trúc thường gặp của một luận văn.

- Phần thứ ba: Rèn luyện lý năng đặt câu, dùng từ trong văn bản

Khi đặt câu trong văn bản, cần phải tuân thủ theo những yêu cầu chung: câu cần cấu tạo đúng quy tắc ngữ pháp, câu cần đúng về nội dung ý nghĩa, câu được đánh dấu bằng những dấu câu thích hợp và câu cần có sự liên kết chặt chẽ với nhau trong văn bản. Theo đó việc đánh giá tính đúng/sai của câu cũng phải căn cứ vào những yêu cầu đó, dựa vào đó mà phân tích lỗi, tìm nguyên nhân mắc lỗi và sửa câu. Các lỗi thường gặp về câu là: lỗi về cấu tạo câu, lỗi về dấu câu và lỗi về liên kết câu. Trong việc rèn luyện về câu, cũng như trong thực tiễn tạo lập văn bản cũng cần tiến hành một số thao tác như: tách câu, thay đổi trật tự các bộ phận trong câu...

20. FLF1002 Phương pháp luận nghiên cứu khoa học 2 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về phương pháp nghiên cứu, trong đó bao gồm những khái niệm và quy tắc cơ bản của nghiên cứu. Ngoài ra, tham gia khóa học, sinh viên có cơ hội thực hành những bước cơ bản đầu tiên của việc làm nghiên cứu khoa học. Sau khi nắm được những khái niệm và phương pháp cơ bản của việc nghiên cứu khoa học, sinh viên có thể ứng dụng ngay những kiến thức lĩnh hội đó, cụ thể là viết bài nghiên cứu khoa học, bài báo cáo, trình bày cũng như việc tiếp cận với tài liệu chuyên ngành và các nguồn trên Internet. Trình tự các bước của việc nghiên cứu, từ việc lựa chọn chủ đề, việc xây dựng nội dung bài nghiên cứu cho tới việc sử dụng nguồn tài liệu và cách sử dụng phương tiện hiện đại là trọng tâm của học phần.

21. PHI1051 Logic học đại cương 2 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Nội dung học phần

Đây là khoa học nghiên cứu những hình thức và các quy luật của tư duy hướng vào việc nhận thức đúng đắn hiện thực khách quan. Nghiên cứu logic học người học sẽ nhận ra được những điều kiện cần thiết để nhận thức con người đạt đến tri thức chân thật, người học biết phân tích kết cấu của quá trình tư tưởng, nắm bắt được những thao tác logic và phương pháp lập luận chuẩn xác.

22. FLF 1003 Tư duy phê phán 2 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

Học phần này được thiết kế dành cho người học với trình độ tiếng Anh là B1 theo Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR). Mục đích của học phần là nhằm giúp cho người học phát triển và cải thiện khả năng tư duy cũng như chất lượng tư duy, song song với việc phát triển kỹ năng và chiến lược sử dụng ngôn ngữ mang tính tích cực trong môi trường tiếng Anh học thuật.

Học phần này tập trung vào năm chủ điểm lớn, đó là “Phát triển khái niệm”, “Phân tích thông điệp”, “Phát hiện những quan niệm có tính chất thiên vị (thành kiến)”, “Phân tích lập luận” và “Giải quyết vấn đề”, qua đó người học sẽ được thực hành và phát triển khả năng suy nghĩ, tư duy có tính phê phán. Ví dụ như người học có cơ hội được tìm hiểu, phân tích các biện pháp nghệ thuật tu từ sử dụng trong truyện, thơ, văn và tìm ra thông điệp được gửi gắm, hoặc phân tích và tìm hiểu các quảng cáo ở nhiều dạng thức khác nhau như tranh, phim quảng cáo, vv... Tham gia học phần này, người học cũng sẽ có cơ hội được phát triển khả năng tiếp nhận và sử dụng ngôn ngữ một cách chính xác và trôi chảy thông qua việc khám phá nhiều thể loại văn bản đa dạng như đoạn văn, bài thơ, bài báo, tin tức, tranh ảnh, tranh minh họa, vv...

Học phần áp dụng hình thức học kết hợp nhiều kỹ năng, học thông qua thực hành. Tham gia học phần này, người học còn có cơ hội phát triển nhiều kỹ năng học

thuật quan trọng như làm việc nhóm hay quản lý thời gian cá nhân cũng như các kỹ năng cần thiết trong việc sử dụng công nghệ thông tin để phục vụ cho các bài tập lớn và nhỏ tính khám phá cả trên lớp và ngoài lớp.

23. FLF1001 Cảm thụ nghệ thuật 2 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần gồm các chuyên đề về nghệ thuật như hội họa, âm nhạc, điện ảnh, nhiếp ảnh, kiến trúc, tạo hình v.v. Thông qua việc cảm nhận các loại hình nghệ thuật, học phần sẽ bồi dưỡng cho người học khả năng cảm thụ nghệ thuật, phát triển khả năng cảm thụ thẩm mỹ cho người học.

24. HIS1053 Lịch sử văn minh thế giới 2 tín chỉ

Học phần tiên quyết: Không có

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này về cơ bản là một học phần lịch sử, thỏa mãn trí tò mò của những sinh viên muốn tìm hiểu quá trình phát triển của các nền văn minh trên thế giới và từ đó đưa ra được những lí giải lịch sử cho mối quan hệ giữa các nền văn hóa trong hiện tại cũng như các vấn đề đương đại. Mọi hiện tượng đều tồn tại trong một quá trình phát triển và không thể tách rời hiện tại khỏi quá khứ nếu muốn tìm hiểu căn nguyên của những gì đang diễn ra. “Lịch sử văn minh thế giới” sẽ giới thiệu cho sinh viên về

sự hình thành và phát triển của các nền văn minh lớn trên thế giới, bao gồm các nền văn minh châu Âu và các nền văn minh không phải châu Âu: Hồi giáo và thế giới Hồi giáo; Châu Phi; Viễn Đông (Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Triều Tiên, Đông Nam Á, Đông Dương...). Ngoài ra, học phần còn cung cấp cho sinh viên những tương đồng và dị biệt về mặt văn hóa giữa những nền văn hóa thế giới quan trọng. Trọng tâm của học phần là văn hóa phương Tây và châu Á, châu Phi và châu Mỹ. Sự khác biệt ví như giữa phương Tây và Hồi giáo và sự ảnh hưởng hai chiều ví dụ như những ảnh hưởng của văn hóa châu Á tới xã hội phương Tây từ cuối thế kỷ 19 sẽ được thảo luận. Bên cạnh đó, vấn đề toàn cầu hóa cũng được thảo luận dựa vào những ảnh hưởng của văn hóa châu Mỹ và châu Á. Mục đích chính của học phần là cải thiện kỹ năng liên văn hóa của sinh viên dưới khía cạnh đấu tranh xung đột và tránh xung đột trong khuôn khổ những hoạt động nghề nghiệp quốc tế hiện đại.

25. FLF1004 Văn hóa các nước ASEAN 2 tín chỉ

Học phần tiên quyết: Không có

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các nền văn hóa của các nước trong khối ASEAN, những tương đồng và dị biệt giữa các nền văn hóa này. Đặc biệt là những kiến thức chuyên sâu về văn hóa Malaysia với những quốc gia Malaysia, Indonesia và Brunây và những hệ thống giá trị khác biệt của quốc gia này so với các quốc gia khác. Mặc dù có chung nguồn gốc nhưng do sự phát triển lịch sử khác nhau nên các quốc gia như Việt Nam, Campuchia, Thái Lan, Lào và Myanmar lại có những khác biệt đáng kể. Singapore và Philippin có những điểm đặc biệt khi so sánh với các nhà nước của các quốc gia khác.

Sự phát triển lịch sử khác nhau, đặc biệt sự phát triển của chủ nghĩa thuộc địa cũng là trọng tâm chính của học phần. Sự phát triển chung của các quốc gia trong khối này từ năm 1967 cũng được thảo luận.

26. CHI2049 Ngôn ngữ tiếng Trung Quốc 1 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung môn Ngôn ngữ học tiếng Trung Quốc (1) cung cấp cho người học toàn bộ hệ thống kiến thức cơ bản về ngữ âm, văn tự và ngữ nghĩa tiếng Trung Quốc. Trên cơ sở khái luận chung, về ngữ âm, văn tự, ngữ nghĩa tiếng Trung Quốc hiện đại, bộ môn đi sâu giới thiệu về hệ thống ngữ âm (nguyên âm, phụ âm, kết cấu âm tiết ‘hệ thống phụ âm đầu, vần, thanh điệu’), văn tự (nguồn gốc, thời kì phát triển của thể chữ Hán, phương pháp tạo chữ đứng từ góc độ truyền thống và hiện đại, mối liên hệ giữa âm đọc và nghĩa chữ), ngữ nghĩa (phân biệt từ đơn-từ ghép, nghĩa bên ngoài và bên trong của từ, từ đồng- trái nghĩa, thực ngữ...) Ngoài ra, học phần còn hướng dẫn cho người học vận dụng các kiến thức đã học để tự chỉnh sửa lỗi phát âm sai đã mắc phải, nắm được các kết cấu chữ Hán hiện đại, biết phân tích và qui nạp nét nghĩa của từ.

27. CHI2050 Ngôn ngữ tiếng Trung Quốc 2 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI2049

Tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung môn Ngôn ngữ học tiếng Trung Quốc (2) cung cấp cho người học toàn bộ hệ thống kiến thức cơ bản về ngữ pháp tiếng Trung Quốc. Trên cơ sở khái luận chung về ngữ pháp và ngữ pháp tiếng Trung Quốc hiện đại, bộ môn đi sâu giới thiệu về hệ thống từ loại (bao gồm cấu tạo nội tại của từ, các loại từ loại và chức năng của từng loại từ), cụm từ (các loại cụm từ phân loại theo cấu tạo và chức năng, cụm từ đa nghĩa), câu (các thành phần câu, các kiểu loại câu phân chia theo cấu trúc và chức năng, các mẫu câu, câu đặc biệt và các phạm trù ngữ pháp có liên quan. Ngoài ra, học phần còn hướng dẫn cho người học vận dụng các lí luận ngôn ngữ để ứng dụng vào việc phân tích cụm từ và phân tích câu để hiểu được nòng cốt câu, từ đó nắm được ý nghĩa chính xác của câu nhằm ứng dụng vào thực tế, giúp ích cho các học phần khác.

28. CHI2045 Đất nước học Trung Quốc 1 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn Văn hoá văn minh TQ1 chủ yếu hướng dẫn sinh viên tìm hiểu địa lí, lịch sử, chính trị, phong tục của nước cộng hoà nhân dân Trung Hoa. Học phần sử dụng 1 giáo trình chính và một số giáo trình bổ trợ, nhằm giúp sinh viên có cái nhìn tương đối toàn diện về địa lí, lịch sử và chính trị của nước cộng hoà nhân dân Trung Hoa.

Mục tiêu của học phần là hướng đạo sinh viên lĩnh hội các mảng kiến thức :

① Về địa lí: Cung cấp những kiến thức về vị trí địa lí, biển đảo, địa hình, sông hồ, khí hậu, tài nguyên và địa lí hành chính của Trung Quốc;

② Về lịch sử: Cung cấp kiến thức về toàn bộ dòng chảy lịch sử TQ từ xã hội Nguyên thủy, xã hội nô lệ, xã hội phong kiến, xã hội nửa thuộc địa nửa phong kiến và xã hội trung quốc đương đại.

③ Về chính trị: Cung cấp kiến thức về Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc; Chủ tịch nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa; Quốc vụ viện; Ủy ban quân sự quốc gia; Tòa án nhân dân tối cao, viện kiểm sát nhân dân tối cao; Đảng cộng sản Trung Quốc; Hợp tác giữa đảng cộng sản và các đảng phái dân chủ; Hội nghị hiệp thương chính trị nhân dân toàn quốc nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

③ Về phong tục tập quán: Cung cấp kiến thức về Chế độ hôn nhân, các ngày lễ tết, văn hóa ẩm thực Trung Quốc.

29. CHI2047 Giao tiếp liên văn hóa 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI2050, CHI2045

Tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung môn Giao tiếp liên văn hóa bao gồm các kiến thức khái luận về văn hóa nói chung và văn hóa Trung Quốc nói riêng. Các nội dung liên quan đến mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn hóa Trung Quốc trên các bình diện ngữ âm, văn tự, ngữ pháp, từ vựng và tu từ. Các kiến thức giao tiếp liên văn hóa trong giao tiếp tiếng Hán giúp người học có thể hiểu sâu sắc hơn các hiện tượng ngôn ngữ và vận dụng vào quá trình sử dụng tiếng Trung Quốc.

30. CHI2051 Ngữ dụng học tiếng Trung Quốc 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI2050

Tóm tắt nội dung học phần:

- Trên cơ sở điềm lại quá trình phát triển của các trường phái nghiên cứu trong Ngôn ngữ học, nêu ra sự khác biệt, đặc thù của Phân tích diễn ngôn (đối tượng, phương pháp nghiên cứu) đối với các xu thế nghiên cứu ngôn ngữ trước và sau đó.

- Giới thiệu, phân tích một số khái niệm cơ bản qua các giai đoạn phát triển và các trường phái nghiên cứu trong Ngôn ngữ học nói chung và trong nghiên cứu diễn ngôn, phân tích diễn ngôn: Diễn từ, văn bản, hội thoại...

- Cung cấp một số khái niệm-công cụ đặc thù sử dụng trong phân tích một số loại hình diễn ngôn (phân tích hội thoại, phân tích văn bản...)

Nêu và phân tích một số ứng dụng cụ thể của Phân tích diễn ngôn, trên cơ sở đó sinh viên:

- Vận dụng những kiến thức, khái niệm-công cụ đã được giới thiệu để phân tích một số loại hình diễn ngôn (hội thoại, các kiểu loại văn bản khác nhau...)

- Tìm và nêu được các ứng dụng của Phân tích diễn ngôn trong việc nghiên cứu, dịch thuật và giảng dạy tiếng Trung Quốc như một ngoại ngữ (CFL).

31. CHI2048 Ngôn ngữ học đối chiếu 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI2050

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn Ngôn ngữ học đối chiếu cung cấp cho học viên cao học ngành tiếng Trung Quốc các kiến thức tổng quan về đối chiếu ngôn ngữ một cách hệ thống. Thông qua các ví dụ cụ thể, Học phần sẽ cung cấp cho học viên những phương pháp phân tích đối chiếu ngôn ngữ cơ bản và những nội dung chủ yếu trong đối chiếu ngôn ngữ Hán – Việt. Ngoài ra Học phần còn giới thiệu các thành quả nghiên cứu đối chiếu ngôn ngữ Hán – Việt và những gợi mở cho các đề tài phân tích đối chiếu Hán Việt tiếp theo.5. Nội dung chi tiết học phần

32. CHI2052 Phân tích diễn ngôn 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần:

Phần lí luận:

- Trên cơ sở điếm lại quá trình phát triển của các trường phái nghiên cứu trong Ngôn ngữ học, nêu ra sự khác biệt, đặc thù của Phân tích diễn ngôn (đối tượng, phương pháp nghiên cứu) đối với các xu thế nghiên cứu ngôn ngữ trước và sau đó.

- Giới thiệu, phân tích một số khái niệm cơ bản qua các giai đoạn phát triển và các trường phái nghiên cứu trong Ngôn ngữ học nói chung và trong nghiên cứu diễn ngôn, phân tích diễn ngôn: Diễn từ, văn bản, hội thoại...

- Cung cấp một số khái niệm-công cụ đặc thù sử dụng trong phân tích một số loại hình diễn ngôn (phân tích hội thoại, phân tích văn bản...)

Phần thực hành:

Nêu và phân tích một số ứng dụng cụ thể của Phân tích diễn ngôn, trên cơ sở đó sinh viên:

- Vận dụng những kiến thức, khái niệm-công cụ đã được giới thiệu để phân tích một số loại hình diễn ngôn (hội thoại, các kiểu loại văn bản khác nhau...)

- Tìm và nêu được các ứng dụng của Phân tích diễn ngôn trong việc nghiên cứu, dịch thuật và giảng dạy tiếng Trung Quốc như một ngoại ngữ (CFL).

33. CHI2004 Tiếng Hán cổ đại 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần bao gồm hai nội dung chính, một là phần khái quát chung về Hán ngữ cổ đại, những kiến thức cơ bản về chữ Hán- nguồn gốc, cấu tạo, hàm ý văn hoá... phần thứ hai gồm các văn bản văn ngôn, nội dung mỗi bài lại gồm các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hoá, lịch sử hữu quan. Ngoài ra còn có hệ thống bài tập, bài đọc thêm, giúp cho người học có cơ hội để luyện tập, mở rộng kiến thức và từng bước đối chiếu với tiếng Hán hiện đại và tiếng Việt. Trên cơ sở đó, vận dụng kiến thức đã học vào việc thực hành tiếng Hán hiện đại ở trình độ trung, cao cấp.

34. CHI2046 Đất nước học Trung Quốc 2 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI2045

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn Văn hoá văn minh TQ 2 chủ yếu giới thiệu cho sinh viên kiến thức về phong tục tập quán, dân tộc, tôn giáo, tư tưởng truyền thống Trung Quốc.

Học phần này sử dụng 1 giáo trình chính và một số sách tham khảo, nhằm giúp sinh viên hiểu biết sâu sắc những phong tục tập quán, tín ngưỡng tôn giáo cực kỳ phong phú của các dân tộc Trung Hoa, ngoài ra còn giúp sinh viên bước đầu tìm hiểu một số trường phái tư tưởng lớn của TQ.

35. CHI2007 Văn học Trung Quốc 1 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần:

- Học phần cung cấp cho người học kiến thức trọng tâm nhất về văn học Trung Quốc qua các thời kỳ khác nhau trải dài hơn 2000 năm, bao gồm : bối cảnh lịch sử, khái quát tình hình văn học, tác giả tác phẩm tiêu biểu. Học phần sử dụng một giáo trình chính và một số giáo trình bổ trợ, nhằm giúp các em có cái nhìn toàn diện về văn học cổ đại Trung Quốc.

36. CHI2008 Văn học Trung Quốc 2 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn Văn học TQ 2 chủ yếu giới thiệu cho sinh viên kiến thức cơ bản về văn học hiện đại và đương đại của Trung Quốc, bao gồm lịch sử văn học hiện đương đại, những trào lưu, trường phái văn học chủ yếu, trích giảng một số tác phẩm của các tác gia nổi tiếng của hai thời kỳ văn học này như Lỗ Tấn, Tào Ngụ, Từ Chí Ma, Nhự Chí Quyên, Thu Đình, Mạc Ngôn v.v...

Môn học này sử dụng 2 giáo trình chính và một số sách tham khảo, nhằm giúp sinh viên hiểu biết sâu sắc và có được cái nhìn đa dạng hơn về văn học hiện đương đại TQ.

37. CHI2044 Chuyên đề về ngôn ngữ văn hóa Trung Quốc 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI2050, CHI2047

Tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung môn Các chuyên đề về ngôn ngữ văn hóa Trung Quốc cung cấp cho người học các khái niệm cơ bản về văn hóa, những đặc điểm cơ bản của văn hóa dân tộc Trung Hoa; cung cấp những kiến thức về mối quan hệ khăng khít giữa ngôn ngữ và văn hóa nói chung, giữa tiếng Hán và văn hóa Hán nói riêng trên các bình diện ngữ âm, văn tự, từ vựng, ngữ pháp, tu từ...

Ngoài ra, học phần còn chỉ ra tầm quan trọng trong việc ứng dụng các kiến thức về mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn hóa Trung Quốc trong dạy học tiếng Hán và dịch thuật.

38. CHI5001 Tiếng Trung Quốc 1A 4 tín chỉ

Học phần tiên quyết: không

Tóm tắt nội dung học phần:

Nghe và phân biệt các thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu của ngữ âm tiếng Hán. Nghe các câu giao tiếp đơn giản hoặc đoạn văn ngắn.

Cách phát âm các thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu. Thực hiện được các hội thoại với chủ đề đơn giản trong giao tiếp, diễn đạt một đoạn văn ngắn theo các chủ đề gần gũi với cuộc sống, học tập...

39. CHI5002 Tiếng Trung Quốc 1B 4 tín chỉ

Học phần tiên quyết: không

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần bao gồm nội dung kiến thức về phiên âm Latinh, chữ Hán, ngữ pháp cơ bản tiếng Trung Quốc.

40. CHI5003 Tiếng Trung Quốc 2A 4 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5001, CHI5002

Tóm tắt nội dung học phần

Chương trình tiếp tục bồi dưỡng năng lực giao tiếp khẩu ngữ thông qua luyện ngữ âm, ngữ điệu khi phát âm các từ, cụm từ, nói thành câu, hội thoại. Từng bước nâng cao khả năng biểu đạt thành đoạn khẩu ngữ hoàn chỉnh.

Nội dung luyện khẩu ngữ là những câu, hội thoại giao tiếp thông thường và các bài tập biểu đạt thành đoạn với các chủ đề có liên quan đến bài học, liên quan đến cuộc sống, học tập của sinh viên, liên quan đến các vấn đề của đời sống xã hội...

41. CHI5004 Tiếng Trung Quốc 2B 4 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5001, CHI5002

Tóm tắt nội dung học phần

Toàn bộ nội dung môn tiếng Trung Quốc 2B gồm 35 bài trong giáo trình chính chia thành 2 phần, các bài học giới thiệu các tình huống giao tiếp thông thường, các chủ điểm giao tiếp có nội dung văn hoá xã hội cụ thể, cứ 5 bài lại có một bài ôn nhằm củng cố kiến thức cho người học. Hình thức bài tập của các bài trong mỗi phần tương tự như nhau. Dạng bài tập và yêu cầu về kiến thức kỹ năng trong 2 phần có khác nhau về hình thức và độ khó.

Nội dung cụ thể trong mỗi phần như sau :

- Từ bài 46 đến bài 59 : Thông qua các bài hội thoại giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp cơ bản tiếng Trung Quốc, các từ ngữ thuộc lĩnh vực giao tiếp thông thường trong cuộc sống, học tập; các kiểu câu cơ bản thường gặp trong giao tiếp.

- Từ bài 60 đến bài 80: Tiếp tục mở rộng vốn từ vựng bằng cách kết hợp ngữ tố, thông qua các bài đọc có nội dung mang ý nghĩa giáo dục; vận dụng các quy tắc ngữ pháp vào việc lí giải các hiện tượng ngôn ngữ và diễn đạt suy nghĩ của mình bằng tiếng Trung Quốc.

42. CHI5005 Tiếng Trung Quốc 3A 4 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5003, CHI5004

Tóm tắt nội dung học phần

- Nội dung 1: Học các kiến thức từ vựng, ngữ pháp ở giai đoạn trung cấp qua các bài khóa và bài tập.

- Nội dung 2: Luyện các kĩ năng nghe hiểu qua các dạng bài tập nghe hiểu như nghe xong trả lời câu hỏi, phán đoán đúng sai, điền trống... Từ đó nâng cao kỹ năng nghe hiểu, tiếp nhận, xử lý thông tin về các chủ điểm xoay quanh các vấn đề trong cuộc sống hàng ngày, đời sống xã hội... như thời tiết, du lịch, văn hóa giao tiếp...

- Nội dung 3: Luyện kĩ năng nói qua nhiều dạng bài tập như trả lời câu hỏi, trình bày quan điểm, thảo luận, tranh luận giữa các nhóm... về những chủ đề liên quan đến bài khóa.

43. CHI5006 Tiếng Trung Quốc 3B 4 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5003, CHI5004

Tóm tắt nội dung học phần

Môn Tiếng Trung Quốc 3B gồm 2 phần, phần Đọc hiểu và phần Viết

Phần Đọc chủ yếu hướng dẫn phương pháp đọc hiểu tiếng Hán ở trình độ trung cấp cho những học sinh đã học tiếng Hán ở bậc phổ thông. Thông qua các bài luyện

đọc, giảng viên củng cố lại các kiến thức từ vựng (các từ, cụm từ, thành ngữ, cách diễn đạt đặc biệt), các kết cấu ngữ pháp, rèn luyện cách lý giải, diễn đạt, đoán nghĩa, tư duy đúng.

Dạng bài tập chủ yếu là những bài giải thích từ ngữ, kết cấu, thành ngữ tục ngữ, được diễn đạt với lối văn cô, nắm được ý nghĩa các câu, đoạn, đồng thời so sánh với các cách diễn đạt tương đương đã học ở trình độ cơ sở để sử dụng một cách hiệu quả. Từ đó hiểu thêm về hàm nghĩa văn hoá của chữ Hán cũng như cách dùng từ theo tư duy uyên bác của người Trung Quốc. Trên cơ sở đó rèn luyện kỹ năng nắm bắt ý của đoạn và của cả bài nhanh và chính xác. Các bài đọc trong chương trình Tiếng Trung Quốc 3B có độ dài tối thiểu 600 – 800 chữ.

Nội dung môn Đọc hiểu Tiếng Trung Quốc 3B, chủ yếu là những bài đọc có nội dung xoay quanh các vấn đề trong cuộc sống hàng ngày như giao thông, môi trường, kinh tế, lịch sử, văn hoá, con người Trung Quốc....

Môn Viết chủ yếu bồi dưỡng cho sinh viên từ việc nắm được cấu trúc, yêu cầu của một bài viết nói chung, nắm được cách dựng đoạn văn, liên kết đoạn. Trên cơ sở đó làm quen với các dạng bài viết thư tín, viết rút gọn, viết mở rộng, bài phát biểu...

44. CHI5007 Tiếng Trung Quốc 4A 4 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5005, CHI5006

Tóm tắt nội dung học phần

- Nội dung 1: Học các kiến thức từ vựng, ngữ pháp ở giai đoạn trung cấp qua các bài khóa và bài tập.
- Nội dung 2: Luyện các kỹ năng nghe hiểu qua các dạng bài tập nghe hiểu như nghe xong trả lời câu hỏi, phán đoán đúng sai, điền trống... Từ đó nâng cao kỹ năng tiếp nhận, xử lý thông tin về các chủ điểm xoay quanh các chủ đề trong đời sống xã hội như giáo dục, khoa học, văn hóa...
- Nội dung 3: Luyện kỹ năng nói qua nhiều dạng bài tập như trả lời câu hỏi, trình bày quan điểm, thảo luận về những chủ đề liên quan đến bài khóa, tranh luận giữa các nhóm...

45. CHI5008 Tiếng Trung Quốc 4B 4 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5005, CHI5006

Tóm tắt nội dung học phần

Môn Tiếng Trung Quốc 4B gồm 2 phần, phần Đọc hiểu và phần Viết.

Phần Đọc hiểu chủ yếu hướng dẫn phương pháp đọc hiểu tiếng Hán cho người học đã thực hiện xong chương trình bồi dưỡng các kỹ năng đọc của tiếng Trung Quốc 1B, 2B,3B. Qua các bài đọc, giảng viên cung cấp cho người học những kiến thức từ vựng, ngữ pháp (các kết cấu đặc biệt, các cách diễn đạt sâu sắc của người Trung Quốc như các thành ngữ, tục ngữ, lối nói so sánh, ví von, ẩn dụ...) để rèn luyện cho người học cách phán đoán, phân tích, tổng hợp lý giải vấn đề đúng đắn nhất và cách vận dụng những kiến thức đã học một cách hiệu quả trong giao tiếp.

Dạng bài tập chủ yếu là giải thích từ, cụm từ, ý nghĩa của câu, của đoạn, của cả bài, phán đoán đúng sai, trả lời câu hỏi, kết hợp từ, tóm tắt nội dung bài học... Các

bài đọc thường có độ dài từ 700 chữ đến 900 chữ và có hạn chế thời gian khi luyện đọc.

Nội dung môn đọc hiểu 4B, chủ yếu xoay quanh các vấn đề trong cuộc sống hàng ngày, những vấn đề trong cuộc sống như kinh tế, giáo dục, lịch sử, văn hoá, nghệ thuật, con người Trung Quốc....

Phần Viết chủ yếu bồi dưỡng cho sinh viên làm quen với các dạng bài văn chứng minh, văn nghị luận, phát biểu cảm tưởng, báo cáo điều tra, hợp đồng kinh tế...

46. CHI5009 Tiếng Trung Quốc 3C 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này hoàn thiện năng lực ngôn ngữ của sinh viên đạt đến trình độ bậc 5 trở lên một cách chắc chắn và bền vững. Học phần tập trung hoàn thiện kỹ năng Nghe hiểu và Đọc và đọc hiểu, là hai kỹ năng lĩnh hội thông tin, giúp cho sinh viên tăng cường, củng cố không ngừng kiến thức ngôn ngữ của mình. Bên cạnh đó, học phần được thiết kế với trọng tâm giúp sinh viên làm quen với các dạng thức kiểm tra đánh giá năng lực theo chuẩn quốc tế

47. CHI5010 Tiếng Trung Quốc 4C 4 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này hoàn thiện năng lực ngôn ngữ của sinh viên đạt đến trình độ bậc 4 trở lên một cách chắc chắn và bền vững. Học phần tập trung hoàn thiện kỹ năng Nói và Viết, là hai kỹ năng sản sinh ngôn ngữ, giúp cho sinh viên tăng cường, hoàn thiện kỹ năng sử dụng ngôn ngữ. Bên cạnh đó, học phần được thiết kế với trọng tâm giúp sinh viên làm quen với các dạng thức kiểm tra đánh giá năng lực theo chuẩn quốc tế

48. CHI3046 Phiên dịch 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Nội dung các bài phù hợp với phong cách dịch nói với nhiều từ ngữ và thuật ngữ phù hợp với trình độ của sinh viên năm thứ ba, song cũng không ít những nội dung đòi hỏi người dịch phải phát huy tối đa khả năng phán đoán và kỹ năng xử lý từ chuẩn xác. Sau mỗi bài, ngoài phần “từ ngữ và cấu trúc tham khảo”, còn có phần bài tập đa dạng về thể loại như “tập dịch các cụm từ”, “tập dịch câu ngắn” và “tập dịch đoạn văn” với độ khó được nâng dần. Thông qua các dạng bài tập, dưới sự hướng dẫn của giáo viên, học sinh sẽ được rèn luyện về phân xạ xử lý ngôn từ, sắp xếp cấu trúc câu, hoàn thiện dần phong cách của một phiên dịch viên chuyên nghiệp.

49. CHI3019 Biên dịch 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cơ bản của người làm công tác biên dịch. Thông qua nội dung các bài dịch đề cập đến các lĩnh vực chính trị, kinh tế thương mại, văn hóa du lịch và giáo dục, giúp cho sinh viên làm quen và rèn luyện kỹ năng dịch viết (Hán Việt và Việt Hán). Bên cạnh giáo trình chính, sinh viên sẽ được tiếp xúc và làm việc với những văn bản có tính cập nhật cao và hoàn thành các nhiệm vụ mang tính thực tế của công tác biên dịch.

50. CHI3040 Lý thuyết dịch 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI3046, CHI3019

Tóm tắt nội dung học phần

Đối với môn Lý thuyết dịch, trước mắt có 1 cuốn giáo trình là “汉越语互译理论” do thầy giáo Nguyễn Hữu Cầu biên soạn. Môn Lý luận dịch 1 sử dụng nội dung của ê chương đầu bao gồm:

- Chương 1: Khái quát về phiên dịch
- Chương 2: Cơ sở ngôn ngữ trong quá trình Dịch
- Chương 3: Xử lý từ vựng.

3 chương đầu của Giáo trình này dành cho việc cung cấp các kiến thức về lý luận dịch cho sinh viên tiếng Trung Quốc năm thứ ba và năm thứ tư hệ phiên dịch. Vì đây là môn lý thuyết, nên lượng kiến thức trong từng bài rất nhiều, số lượng bài tập trong giáo trình hầu như không có, nên phần bài tập phụ trợ chủ yếu do giảng viên đảm nhiệm bộ môn tự biên soạn phù hợp với nội dung của bài. Yêu cầu của giảng viên đối với sinh viên sẽ cao hơn so với môn thực hành dịch, bởi học phần này đòi hỏi sinh viên phải nắm được kiến thức một cách toàn diện và phải biết cách kết hợp với thực tế thực hành dịch một cách linh hoạt và hợp lý. Sinh viên được yêu cầu khá chặt chẽ trong việc chuẩn bị bài trước khi lên lớp, tóm tắt nội dung bài học trong giáo trình bằng cách soạn đề cương tóm tắt. Trong mỗi giờ học, sinh viên có thể trình bày đọc lập một vấn đề trong nội dung đã chuẩn bị và nêu ra những nghi vấn hoặc những nội dung mình quan tâm để các thành viên khác trong lớp cùng thảo luận. Vai trò của giảng viên trở nên quan trọng hơn trong việc đánh giá phần trình bày từng sinh viên, nêu nhận xét, gợi ý vấn đề và đưa ra các giải pháp

51. CHI3048 Phiên dịch nâng cao 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI3046

Tóm tắt nội dung học phần

Nội dung các bài phù hợp với phong cách dịch nói với nhiều từ ngữ và thuật ngữ phù hợp với trình độ của sinh viên năm thứ tư, song cũng không ít những nội dung đòi hỏi người dịch phải phát huy tối đa khả năng phán đoán và kỹ năng xử lý từ chuẩn xác. Sau mỗi bài, ngoài phần “từ ngữ và cấu trúc tham khảo”, còn có phần bài tập đa dạng về thể loại như “tập dịch các cụm từ”, “tập dịch câu ngắn” và “tập dịch đoạn văn” với độ khó được nâng dần. Thông qua các dạng bài tập, dưới sự hướng dẫn của giáo viên, học sinh sẽ được rèn luyện về phân xạ xử lý ngôn từ, sắp xếp cấu trúc câu, hoàn thiện dần phong cách của một phiên dịch viên chuyên nghiệp.

52. CHI3021 Biên dịch nâng cao 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI3019

Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng của người làm công tác biên dịch chuyên nghiệp, đảm bảo để sinh viên có được kỹ năng phương pháp chuyên đổi ngôn ngữ giữa tiếng Trung Quốc và tiếng Việt một cách hiệu quả. Với hệ thống bài tập đa dạng như “dịch cụm từ”, “dịch câu” và

“dịch đoạn văn” sinh viên sẽ được học và rèn luyện khả năng phán đoán và kỹ năng xử lý từ chuẩn xác, các cách phân tích cấu trúc câu, phân tích ý nhằm dịch đúng ý, đúng nội dung của văn bản. Qua đó hoàn thiện dần bản lĩnh và phong cách của một biên dịch viên chuyên nghiệp.

53. CHI3030 Kỹ năng nghiệp vụ phiên biên dịch 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI3046, CHI3019

Tóm tắt nội dung học phần

Giới thiệu khái quát về tầm quan trọng, yêu cầu nhiệm vụ của công tác biên biên dịch và yêu cầu về phẩm chất nghề nghiệp, các tố chất cần thiết của một phiên dịch chuyên nghiệp, các kỹ năng nghiệp vụ cần thiết phục vụ cho công tác biên phiên dịch; Giới thiệu về yêu cầu nhiệm vụ của các công việc biên biên dịch chủ yếu trong thực tiễn như trong các lĩnh vực kinh tế, ngoại giao, du lịch... và các sách lược biên phiên dịch tương ứng; Kết hợp lý thuyết và thực tiễn, phân tích các tình huống biên phiên dịch cụ thể thường gặp trong thực tế, đưa ra yêu cầu về kỹ năng nghiệp vụ tương ứng nhằm tăng cường năng lực ứng dụng thực tế của người học.

54. CHI3047 Phiên dịch chuyên ngành 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI3046

Tóm tắt nội dung học phần

Giáo trình học phần hiện nay có Giáo trình Dịch chuyên ngành, tổng số có 15 bài. Cấu tạo một bài gồm các phần: Bài khoá chính; phần từ ngữ và cấu trúc tham khảo; phần thường thức dịch chuyên ngành; cuối cùng là phần bài tập. Yêu cầu về kiến thức và kỹ năng dịch thuật ngữ chuyên ngành được tăng dần về độ dài và độ khó. Bộ giáo trình dành cho việc đào tạo kỹ năng Dịch chuyên ngành cho sinh viên năm thứ 3, 4 Khoa Ngôn ngữ và văn hoá Trung quốc. Bên cạnh giáo trình chính, giáo viên phụ trách học phần thường xuyên biên soạn các bài dịch mới có nội dung cập nhật với thời điểm lên lớp cung cấp cho học sinh. GV đòi hỏi mức độ chuyên môn hoá trong việc thể hiện kỹ năng dịch của từng SV qua các buổi lên lớp và phần bài tập được giao.

55. CHI3020 Biên dịch chuyên ngành 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI3019

Tóm tắt nội dung học phần

Giáo trình học phần hiện nay có Giáo trình Dịch chuyên ngành, tổng số có 15 bài. Cấu tạo một bài gồm các phần: Bài khoá chính; phần từ ngữ và cấu trúc tham khảo; phần thường thức dịch chuyên ngành; cuối

cùng là phần bài tập. Yêu cầu về kiến thức và kỹ năng dịch thuật ngữ chuyên ngành được tăng dần về độ dài và độ khó. Bộ giáo trình dành cho việc đào tạo kỹ năng Dịch chuyên ngành cho sinh viên năm thứ 3, 4 Khoa Ngôn ngữ và văn hoá Trung quốc. Bên cạnh giáo trình chính, giáo viên phụ trách học phần thường xuyên biên soạn các bài dịch mới có nội dung cập nhật với thời điểm lên lớp cung cấp cho học sinh. GV đòi hỏi mức độ chuyên môn hoá trong việc thể hiện kỹ năng dịch của từng SV qua các buổi lên lớp và phần bài tập được giao.

56. CHI3026 Công nghệ trong dịch thuật 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cơ bản để có thể áp dụng các thành tựu công nghệ trong đối dịch Hán Việt: khai thác tư liệu mạng, vận dụng phần mềm và trang web liên quan, nắm được đặc điểm và cách sử dụng của một số thiết bị phục vụ công tác phiên dịch như các thiết bị ghi chép thông tin hình ảnh (máy ghi âm, máy chụp, máy quay phim), thiết bị chuyên dùng khi dịch cabin, thiết bị phục vụ hội nghị. Qua đó sinh viên hiểu được tầm quan trọng của việc áp dụng công nghệ trong biên phiên dịch, từ đó tiến tới nắm vững và làm chủ kiến thức và thiết bị.

57. CHI3028 Dịch văn học 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: : CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Môn Dịch thuật văn học chủ yếu giới thiệu cho sinh viên kiến thức cơ bản về lí luận chung của chuyên ngành dịch thuật văn học, từ đó đi sâu nghiên cứu đặc trưng dịch thuật của từng thể loại văn học cụ thể như: tiểu thuyết, thơ ca, tản văn và hí kịch. Giáo viên hướng dẫn sinh viên phân tích các bản dịch văn học của từng thể loại và đối chiếu với nguyên tác, qua đó tổng kết những bài học thực tiễn trên cơ sở nắm vững lí thuyết. Vì đặc điểm là khoa ngôn ngữ và văn hóa TQ nên chủ yếu lựa chọn ngữ liệu là các tác phẩm văn học TQ qua các thời kì và văn bản dịch tương ứng ở Việt Nam.

Môn học này sử dụng 2 giáo trình chính và một số sách tham khảo, một số tài liệu dịch thuật đương đại nhằm giúp sinh viên hiểu biết sâu sắc và có được cái nhìn đa dạng và tổng thể về dịch thuật văn học TQ qua các thời kì.

58. CHI3044 Phân tích đánh giá bản dịch 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: : CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

<<Phân tích đánh giá bản dịch>> là một học phần mới, hiện vẫn chưa có giáo

trình biên soạn riêng (Giáo trình sẽ nhanh chóng được biên soạn để hoàn thiện học phần). Tính chất học phần là sự kết hợp chặt chẽ giữa lý luận dịch và thực hành dịch, là môi trường mở để sinh viên rèn luyện ứng dụng những kiến thức thuộc về lí thuyết như nguyên tắc, tiêu chí, phong cách dịch thuật v.v...tiếp thu được qua học phần “ Lý thuyết dịch”. Thông qua các văn bản dịch thuật có sẵn dưới dạng bài tập với nội

dung đa dạng bao gồm nhiều lĩnh vực như ngoại giao, giáo dục, hợp tác kinh tế thương mại, văn học, thơ ca, kịch bản phim, thư tín... sinh viên thực hành đánh giá phân tích đối chiếu bản dịch và văn bản gốc, qua đó cũng có tác dụng nâng cao đáng kể kỹ năng thực hành dịch văn bản.

59. CHI3056 Tiếng Trung Quốc kinh tế 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

- Nội dung 1: Môn học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về kinh tế đối ngoại như các khái niệm cơ bản trong mậu dịch quốc tế, những thuật ngữ trong giao dịch thương mại...

- Nội dung 2: Cung cấp cho người học kỹ năng thực hành vận dụng trong các tình huống cụ thể thường gặp trong kinh doanh như: đàm phán giá cả, chất lượng và đóng gói hàng hóa; kí kết hợp đồng, những điều khoản của hợp đồng; hướng dẫn các phương thức thanh toán thường dùng trong thương mại quốc tế; các cách xử lý khi xảy ra tranh chấp thương mại; giới thiệu một số phương thức hợp tác thương mại thường gặp...

60. CHI3059 Tiếng Trung Quốc tài chính ngân hàng 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Tiếng Trung Quốc Tài chính - Ngân hàng là một học phần mới mẻ, hiện chưa có giáo trình phù hợp với trình độ và nhu cầu của học sinh. Dự kiến giáo trình được biên soạn sẽ bao gồm 15 bài được tham khảo chọn lọc từ các giáo trình như " Giáo trình Tiền tệ Ngân hàng học hiện đại" (NXB Đại học Phúc Đán), " Giáo trình thực hành nghiệp vụ Ngân hàng Thương mại" (NXB Tiền tệ Trung Quốc) , " Thanh toán quốc tế" (NXB Công nghiệp cơ khí) v.v... Nội dung chính sẽ tập trung chủ yếu vào những kiến thức cơ bản về hoạt động kinh doanh ngân hàng như: Thị trường tiền tệ, tín dụng ngân hàng, nghiệp vụ ngân hàng thương mại, thanh toán quốc tế v.v...

61. CHI3052 Tiếng Trung Quốc du lịch khách sạn 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Chủ đề về du lịch – khách sạn khá phong phú, đa dạng, được chia đều ra trong 14 bài. Học sinh thông qua đọc hiểu đoạn văn ngắn, các bài hội thoại để nắm bắt kiến thức cơ bản, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, thuyết trình.

Sinh viên lĩnh hội kiến thức qua bài giảng. Sau đó tìm tài liệu, đọc bài đọc bổ trợ về đất nước, văn hóa, lịch sử, về danh lam thắng cảnh của Việt Nam và Trung

Quốc để tăng thêm tri thức và rèn luyện kỹ năng. Thuyết trình theo chủ đề được phân công của từng nhóm.

62. CHI3054 Tiếng Trung Quốc trong giao tiếp kinh doanh 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Môn học cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng thực hành trong các khâu cụ thể của quá trình giao dịch, đàm phán thương mại, bao gồm từ đặt vấn đề hỏi giá, phát giá, đặt hàng, đóng gói, vận chuyển đến thanh toán, bảo hiểm và giao hàng v.v... Mỗi bài là một chủ điểm riêng, được thiết kế gồm 3 phần: phần một cung cấp một số kiến thức cơ bản về các hoạt động giao dịch, đàm phán thương mại và các thuật ngữ chuyên ngành liên quan đến chủ điểm bài học; phần hai là các bài hội thoại

với nội dung phong phú với các tình huống khác nhau xoay quanh một chủ đề nhất định; phần ba là luyện tập thực hành đàm phán thương mại với các nhóm nhỏ (từ 4-5 sinh viên).

63. CHI3055 Tiếng Trung Quốc hành chính văn phòng 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Nội dung 1: Thực hiện trong thời gian 3 tuần.

Học các kiến thức từ vựng, cách biểu đạt, kỹ năng, nguyên tắc trong giao tiếp hành chính văn phòng thông qua lý thuyết và tình huống cụ thể.

Nội dung 2: Thực hiện trong thời gian 2 tuần.

Học khối kiến thức từ vựng về thiết bị và sử dụng thiết bị văn phòng thông qua lý thuyết và hình ảnh.

Nội dung 3: Thực hiện trong thời gian 4 tuần.

Học các kiến thức và kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính thông qua lý thuyết và phân tích các mẫu văn bản cụ thể, đồng thời thực hành qua bài tập soạn thảo văn bản.

Nội dung 4: Thực hiện trong thời gian 2 tuần.

Học các kiến thức và kỹ năng quản lý văn bản hành chính tại văn phòng.

Nội dung 5: Thực hiện trong thời gian 3 tuần.

Học các kiến thức và kỹ năng tổ chức sự kiện, hội họp trong phạm vi đơn vị công tác thông qua lý thuyết và tình huống cụ thể.

Nội dung 6: Thực hiện trong thời gian 1 tuần.

64. CHI3058 Tiếng Trung Quốc luật 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

- Nội dung 1: Giới thiệu một số lĩnh vực thường có liên quan đến luật pháp, cung cấp những từ ngữ thường dùng trong văn bản luật.

- Nội dung 2: Giới thiệu cách thức đưa ra những thông tin pháp luật, trình tự và cách thức xử lý sự kiện.

65. CHI3046 Phiên dịch 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 48

66. CHI3019 Biên dịch 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 49

67. CHI3052 Tiếng Trung Quốc du lịch – khách sạn 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 61

68. TOU2001 Nhập môn khoa học du lịch 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

Theo nội dung trong Đề cương chi tiết học phần của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

Phương pháp giảng dạy

Phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá

Giáo trình bắt buộc

69. TOU2003 Kinh tế du lịch 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

Theo nội dung trong Đề cương chi tiết học phần của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN

70. CHI3066 Giao tiếp và lễ tân ngoại giao 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Theo nội dung trong Đề cương chi tiết học phần của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

71. TOU2009 Quản trị kinh doanh lữ hành 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

Theo nội dung trong Đề cương chi tiết học phần của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

72. TOU2008 Quản trị kinh doanh khách sạn 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

73. CHI3053 Tiếng Trung Quốc du lịch – khách sạn nâng cao 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI3052

Tóm tắt nội dung học phần

Chủ đề về du lịch – khách sạn khá phong phú, đa dạng, được chia đều ra trong 14 bài. Học sinh thông qua đọc hiểu đoạn văn ngắn, các bài hội thoại để nắm bắt kiến thức cơ bản, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, thuyết trình.

Sinh viên lĩnh hội kiến thức qua bài giảng. Sau đó tìm tài liệu, đọc bài đọc bổ trợ về đất nước, văn hóa, lịch sử, về danh lam thắng cảnh của Việt Nam và Trung Quốc để tăng thêm tri thức và rèn luyện kỹ năng. Thuyết trình theo chủ đề được phân công của từng nhóm.

74. CHI3027 Địa lý văn hóa du lịch 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Môn “Địa lý văn hóa du lịch Trung Quốc” cung cấp cho sinh viên các khái niệm và đặc trưng về lĩnh vực du lịch văn hóa, hiểu rõ hơn về mối liên hệ giữa du lịch và văn hóa, củng cố các kiến thức về địa lý văn hóa mà sinh viên đã học trong các học phần Đất nước học Trung Quốc. Trong quá trình học, sinh viên sẽ được nâng cao khả năng tự nghiên cứu, phân tích tổng hợp các kiến thức chuyên sâu về đặc trưng về lịch sử văn hóa, đặc biệt là văn hóa du lịch.

75. TOU.... Hướng dẫn du lịch 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

Theo nội dung trong Đề cương chi tiết học phần của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

76. CHI3063 Văn hóa dân gian Trung Quốc 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Khối kiến thức về Văn hóa Trung Quốc vô cùng to lớn, phong phú và đa dạng. Học phần "Văn hóa dân gian Trung Quốc" chủ yếu giới thiệu các nội dung sau: tổng quan Văn hóa dân gian Trung Quốc, các khái niệm thuật ngữ chuyên ngành, các chuyên đề Văn hóa dân gian Trung Quốc cơ bản, đặc thù như văn hóa ẩm thực, văn hóa tín ngưỡng, phong tục tập quán, các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể v.v..

77. CHI3037 Lịch sử Trung Quốc 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần Lịch sử Trung Quốc là lịch sử của một nền văn minh vô cùng độc đáo, tuy ra đời sau vài nền văn minh khác: Ai Cập, Lưỡng Hà... nhưng tồn tại lâu nhất. Sau này, việc quy định bắt buộc sử dụng một hệ thống chữ viết chung của Hoàng Đế nhà Tần vào thế kỷ thứ 3 TCN và sự phát triển một ý thức hệ tư tưởng quốc gia dựa trên Khổng giáo ở thế kỷ thứ 2 TCN, đã đánh dấu sự xác lập nền văn minh Trung Quốc.

Bộ môn Lịch sử Trung Quốc đi sâu giới thiệu cung cấp toàn bộ hệ thống kiến thức về lịch sử Trung Quốc cho người học qua từng giai đoạn cụ thể: Thời cổ đại(từ thời nguyên thủy đến giữa nhà Thanh, cụ thể gồm 1.Thời đồ đá ; 2.Những nguồn gốc đầu tiên của Trung Quốc Hoa Bắc ; 3.Nhà Hạ ; 4.Nhà Thương ; 5.Nhà Chu (gồm Thời Xuân Thu, Trăm nhà đua tiếng, Thời Chiến quốc) ; 6. Nhà Tần ; 7.Nhà Hán ; 8.Nhà Tấn ; 9.Chia cắt Ngũ Hồ loạn Hoa và Nam Bắc triều ; 10.Nhà Tùy ; 11.Nhà Đường ; 12.Ngũ đại Thập quốc ; 13.Nhà Tống ; 14.Nhà Nguyên ; 15.Nhà Minh ; 16.Nhà Thanh.

Thời cận đại (từ chiến tranh Nha phiến 1840 đến trước phong trào Ngũ tứ), cụ thể: Chiến tranh Nha Phiến ; Cách mạng Thái Bình Thiên Quốc ; Chiến tranh Giáp Ngọ Trung Nhật ; Bách Nhật Duy Tân ; Phong trào Nghĩa Hòa Đoàn ; Cách mạng Tân hợi ; Văn hóa thời kỳ cận đại.

Thời hiện đại(từ 1919 đến 1949) , cụ thể: Phong trào Ngũ Tứ ; Chiến tranh Bắc phạt ; Vạn lý trường chinh ; Chiến tranh giải phóng.

Thời đương đại (từ khi nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa thành lập cho tới ngày nay) : Giới thiệu toàn diện thành tựu của Trung Quốc trên các phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, ngoại giao, quân sự.....

78. CHI3024 Chuyên đề nghệ thuật Trung Quốc 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Khối kiến thức về Nghệ thuật Trung Quốc vô cùng to lớn, phong phú và đa dạng. Học phần "Chuyên đề nghệ thuật Trung Quốc" chủ yếu giới thiệu các nội dung sau: tổng quan nghệ thuật Trung Quốc, lịch sử nghệ thuật Trung Quốc, nghệ thuật truyền thống và nghệ thuật đương đại, nghệ thuật thư pháp, hội họa, nghệ thuật kiến trúc, nhạc kịch v.v...

79. CHI3034 Kinh tế văn hóa xã hội Đài Loan 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về Đài Loan và Hồng Kông theo các nội dung sau:

- Địa lí, lịch sử, xã hội;
- Thể chế chính trị kinh tế ;
- Văn hóa.

80. CHI3054 Tiếng Trung Quốc giao tiếp trong kinh doanh 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 62

81. CHI3055 Tiếng Trung Quốc hành chính – văn phòng 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 63

82. CHI3046 Phiên dịch 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 48

83. CHI3019 Biên dịch 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 49

84. CHI3056 Tiếng Trung Quốc kinh tế 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 59

85. INE1050 Kinh tế vi mô 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức lý luận cơ bản về kinh tế học vi mô xét trên góc độ phân tích thị trường và hành vi của người tiêu dùng, hành vi của doanh nghiệp tham gia trên các thị trường đầu vào và đầu ra, và vai trò của Chính phủ nhằm điều tiết thị trường. Bên cạnh đó, học phần giúp

người học biết dựa vào kiến thức cơ bản để phân tích đánh giá hành vi ứng xử của người tiêu dùng trên thị trường sản phẩm. Phân tích đánh giá hoạt động của doanh nghiệp trong kinh doanh từ đó có những đóng góp, xây dựng các chính sách quản lý kinh tế vi mô cho chính phủ, nhằm để nâng cao hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp.

86. INE1051 Kinh tế vi mô 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

Học phần nhằm giúp người học nắm được những mục tiêu, nguyên lý cơ bản và phạm vi nghiên cứu của kinh tế vi mô; có khả năng giải thích và tính toán giá trị cho những biến số kinh tế vi mô cơ bản; làm rõ nguyên nhân của lạm phát và thất nghiệp và các giải pháp cho nó; hiểu hoạt động của hệ thống ngân hàng, chức năng của ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ; hiểu cách thức chính phủ thực hiện chính sách tài khóa và tiền tệ để tác động đến hoạt động của nền kinh tế; hiểu khái niệm về chu kỳ kinh doanh và sự tăng trưởng và phát triển kinh tế; phát triển kỹ năng phân tích trên mô hình; và phát triển kỹ năng tư duy như một nhà kinh tế học trong việc lý giải những vấn đề kinh tế vi mô thường gặp trên thực tế.

87. FIB2001 Tiền tệ ngân hàng 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: INE1051 (Kinh tế vi mô)

Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về hoạt động hệ thống ngân hàng trong một quốc gia bao gồm NHTW, NHTM và các tổ chức phi ngân hàng. Người học sẽ hiểu được vai trò của ngân hàng thương mại, các tổ chức tài chính phi ngân hàng và ngân hàng Trung ương đối với hoạt động ổn định và kinh tế. Người học được trang bị những mô hình lý thuyết để có thể phân tích được tác động của chính sách tiền tệ, chính sách tài chính của chính phủ đến các biến số kinh tế vi mô quan trọng của các nền kinh tế.

88. CHI3057 Tiếng Trung Quốc kinh tế nâng cao 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: 3C (CHI5009) + 4C (CHI5010) + tiếng Trung Quốc kinh tế (CHI3056)

Tóm tắt nội dung học phần

Nội dung 1: Môn học cung cấp cho người học những kiến thức nâng cao về kinh tế đối ngoại như các khái niệm chuyên sâu trong mậu dịch quốc tế, những thuật ngữ chuyên sâu vào nhiều lĩnh vực cụ thể trong giao dịch thương mại...

- Nội dung 2: Cung cấp cho người học kỹ năng thực hành vận dụng trong các tình huống cụ thể trong kinh doanh như: đàm phán giá cả, chất lượng và đóng gói

hàng hóa; kí kết hợp đồng, những điều khoản của hợp đồng; hướng dẫn các phương thức thanh toán thường dùng trong thương mại quốc tế; các cách xử lý khi xảy ra tranh chấp thương mại; giới thiệu một số phương thức hợp tác thương mại thường gặp...

89. CHI3033 Kinh tế Trung Quốc đương đại 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: 3C (CHI5009) + 4C (CHI5010)

Tóm tắt nội dung học phần

Khái quát quá trình phát triển, các kế hoạch và các thành tựu của nền kinh tế Trung Quốc qua các thời kì, đặc biệt là từ sau khi thành lập nước CHND Trung Hoa. Giúp người học có được một cái nhìn tổng quan về nền kinh tế TQ xưa và nay.

Phần II : Giới thiệu các thành phần cấu thành nền kinh tế TQ đương đại, bao gồm:

Kinh tế nông nghiệp

Kinh tế công nghiệp

Kinh tế mũi nhọn

Kinh tế dịch vụ

Tài chính tiền tệ

Chế độ quản lí ngân sách nhà nước

Chế độ quản lí tài sản nhà nước và phân chia lợi nhuận trong các công ty quốc doanh

90. BSA2004 Nhập môn quản trị học 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

Hệ thống kiến thức cấu thành nội dung môn quản trị học bao gồm: Vai trò của quản trị trong nền kinh tế hiện đại; sự phát triển của lý thuyết quản trị; các chức năng quản trị, các công việc của nhà quản trị trong một tổ chức (hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra) truyền đạt thông tin trong quản trị; quá trình ra quyết định quản trị; quản trị rủi ro.

91. INE2020 Kinh tế quốc tế 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: INE1051 (Kinh tế vĩ mô)

Tóm tắt nội dung học phần

Kinh tế học quốc tế nghiên cứu sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế giữa các quốc gia. Nó nghiên cứu về sự vận động của các luồng hàng hóa, dịch vụ và thanh toán giữa một nước với các nước khác trên thế giới, về những chính sách nhằm điều tiết các luồng vận động này và tác động của các chính sách đó lên phúc lợi của quốc gia. Những vấn đề chính được xem xét bao gồm: cơ sở và lợi ích từ thương mại; mô thức thương mại giữa các nước; nguyên nhân, tác động của các rào cản thương mại và chủ nghĩa bảo hộ mới; mô hình di chuyển nguồn lực quốc tế: nguyên nhân, các hình thức và hiệu quả phúc lợi; các tác nhân, tính

năng, sự cân bằng trên thị trường ngoại hối; xác định tỷ giá hối đoái; khái niệm, tầm quan trọng của cán cân thanh toán quốc tế; sự phối hợp chính sách trên phạm vi quốc tế: cơ chế điều chỉnh sự mất cân bằng trong cán cân thanh toán và tác động của sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế vĩ mô giữa các quốc gia trong các hệ thống tiền tệ quốc tế khác nhau và tác động của chúng đến phúc lợi của quốc gia.

91. INE2020 Kinh tế quốc tế 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: INE1051 (Kinh tế vĩ mô)

Tóm tắt nội dung học phần

Kinh tế học quốc tế nghiên cứu sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế giữa các quốc gia. Nó nghiên cứu về sự vận động của các luồng hàng hóa, dịch vụ và thanh toán giữa một nước với các nước khác trên thế giới, về những chính sách nhằm điều tiết các luồng vận động này và tác động của các chính sách đó lên phúc lợi của quốc gia. Những vấn đề chính được xem xét bao gồm: cơ sở và lợi ích từ thương mại; mô thức thương mại giữa các nước; nguyên nhân, tác động của các rào cản thương mại và chủ nghĩa bảo hộ mới; mô hình di chuyển nguồn lực quốc tế: nguyên nhân, các hình thức và hiệu quả phúc lợi; các tác nhân, tính năng, sự cân bằng trên thị trường ngoại hối; xác định tỷ giá hối đoái; khái niệm, tầm quan trọng của cán cân thanh toán quốc tế; sự phối hợp chính sách trên phạm vi quốc tế: cơ chế điều chỉnh sự mất cân bằng trong cán cân thanh toán và tác động của sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế vĩ mô giữa các quốc gia trong các hệ thống tiền tệ quốc tế khác nhau và tác động của chúng đến phúc lợi của quốc gia.

92. BSA2002 Nhập môn Marketing 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

Môn nguyên lý Marketing cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình hình thành và phát triển của Marketing; phân tích các yếu tố môi trường marketing; hệ thống thông tin Marketing; công tác nghiên cứu thị trường; quá trình hoạch định và tổ chức thực hiện kế hoạch Marketing; hành vi mua của khách hàng đến quản trị các nhóm công cụ Marketing, cụ thể như: sản phẩm, giá cả, phân phối và xúc tiến hỗn hợp...

93. BSA2001 Nguyên lý kế toán 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

Học phần Nguyên lý kế toán nhằm trang bị cho người học những kiến thức chung về kế toán, vai trò và chức năng của kế toán trong nền kinh tế, tầm quan trọng của việc tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc kế toán chung. Học phần sẽ cung cấp cho người học những kiến thức nền tảng, về mặt phương pháp luận trong việc thực hành kế toán từ việc xử lý chứng từ tới việc ghi chép chúng và lập các báo cáo kế toán (ở mức độ đơn giản). Đồng thời cũng giúp người học có cách xử lý các vấn đề phát sinh tại doanh nghiệp từ khâu cung cấp, sản xuất tới tiêu thụ. Bằng việc nhận thức được tầm quan trọng của kế toán trong doanh nghiệp nói riêng và nền kinh tế nói chung người học có thể vận dụng kiến thức vào việc thực hành công tác kế toán và nắm được bản chất của công tác này.

94. BSA2003 Kinh tế phát triển 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: INE1051 (Kinh tế vĩ mô)

Tóm tắt nội dung học phần

Kinh tế học phát triển trước hết là xem xét những vấn đề chung nhất của tăng trưởng và phát triển kinh tế: Khái niệm, những thước đo, những lợi ích và chi phí, những nguồn gốc... Tiếp theo là xem xét một số khác biệt và những đặc điểm chung nhất của các nước đang phát triển. Đây là khởi điểm của sự phát triển kinh tế hiện nay và nó chi phối sự lựa chọn về chiến lược, mô hình và thể chế phát triển của mỗi quốc gia. Sau khi khái quát những lý thuyết chung về phát triển sẽ phân tích những vấn đề chủ yếu của sự phát triển. Đó là sự bất bình đẳng về thu nhập và nghèo đói; lao động và việc làm; các nguồn vốn; thương mại quốc tế; tài nguyên, môi trường... với phát triển. Những vấn đề này xoay quanh ba trụ cột của sự phát triển bền vững. Phân tích sự lựa chọn các chính sách của chính phủ các nước đang phát triển trong việc khai thác các nguồn lực cho tăng trưởng, giải quyết các vấn đề xã hội và môi trường nhằm đảm bảo quá trình phát triển bền vững. Cuối cùng cần phải quản lý quá trình phát triển. Sự quản lý này không chỉ được thực hiện trong việc hoạch định chiến lược phát triển của từng quốc gia mà nó còn là một sự phối hợp thực hiện trên phạm vi toàn cầu vì phát triển.

95. CHI3059 Tiếng Trung Quốc tài chính-Ngân hàng 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 60

96. CHI3054 Tiếng Trung Quốc giao tiếp trong kinh doanh 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 62

97. CHI3052 Tiếng Trung Quốc du lịch – khách sạn 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 61

98. CHI3055 Tiếng Trung Quốc hành chính – văn phòng 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 63

99. CHI3058 Tiếng Trung Quốc luật 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 64

100. CHI3059 Phiên dịch 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 48

101. CHI3054 Biên dịch 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 49

102. CHI3064 Văn hóa xã hội Trung Quốc đương đại 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Môn văn hoá xã hội đương đại Trung Quốc chủ yếu giới thiệu cho học sinh những kiến thức cơ bản, nổi bật về văn hoá xã hội Trung Quốc hiện nay thông qua các chuyên đề như tình yêu hôn nhân hiện đại, tình hình giáo dục Trung Quốc hiện nay(giáo dục đ ề đối phó với các kỳ thi và giáo dục tố chất), thay đổi trong chính sách ngoại giao Trung Quốc thế kỷ mới, Trung Quốc trong con mắt của phương Tây, tình hình kinh tế Trung Quốc và dự báo trong tương lai v.v...

103. CHI3055 Lịch sử Trung Quốc 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 77

104. CHI3061 Triết học Trung Quốc cổ đại 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Triết học Trung Quốc cổ đại là học phần giới thiệu những kiến thức cơ bản nhất về các trường phái triết học cũng như các triết gia tiêu biểu từ thời Xuân Thu Chiến Quốc đến Minh Thanh. Nếu chúng ta nhìn nhận triết học Trung Quốc như một dòng chảy, thì cội nguồn của nó chính là thời Xuân Thu Chiến Quốc - thời kỳ bình minh của văn minh Trung Hoa, với sự xuất hiện của các triết gia và các nhà tư tưởng vĩ đại như Khổng Tử, Mạnh Tử, Lão Tử, Trang Tử, Mặc Tử, Tuân Tử, Hàn Phi Tử..... Học phần này tập trung phần lớn dung lượng để truyền tải kiến thức về thời kỳ này. Sau Xuân Thu Chiến Quốc, là xã hội phong kiến trung ương tập quyền trải dài hơn hai ngàn năm, mặc dù thời kỳ này không còn được chứng kiến sự thăng hoa của triết học như thời Xuân Thu Chiến Quốc, song không vì thế mà không xuất hiện các nhà tư tưởng lớn có tầm ảnh hưởng tới tiến trình phát triển của lịch sử Trung Quốc cũng như các dân tộc xung quanh. Chính vì vậy Kinh học thời Hán, Huyền học thời Ngụy Tấn, Tống Nho, Nho học thời Minh Thanh cũng được học phần này đề cập tới.

105. CHI3042 Nhập môn Trung Quốc học 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Nhập môn Trung Quốc học chủ yếu giới thiệu với sinh viên ngành Trung Quốc học kiến thức cơ bản và phương pháp để tiếp cận với các lĩnh vực thuộc chuyên ngành này. Chính vì lí do đó nên học phần này không những là học phần bắt buộc mà còn là học phần đầu tiên đối với sinh viên chuyên ngành Trung Quốc học. Trung Quốc học là một ngành học thiên về nghiên cứu mà phạm vi của nó thì vô cùng rộng lớn, từ địa lí, lịch sử, triết học, chính trị, tôn giáo, dân tộc, dân số, kinh tế, ngoại giao, giáo dục, khoa học kĩ thuật, văn học nghệ thuật đến văn hóa dân gian..... của Trung Quốc. Có thể khẳng định chắc chắn rằng không một học giả nào của Trung Quốc và trên Thế Giới có thể bao quát hết các lĩnh vực thuộc chuyên ngành này. Vậy làm thế nào để trong khoảng thời gian ngắn nhất mà nắm được những kiến thức cơ bản nhất và phương pháp nghiên cứu khoa học nhất, đây chính là mục tiêu mà học phần này cần phải hướng tới. Nhập môn Trung Quốc học không đi sâu giới thiệu bất cứ một lĩnh vực nào trong đó, mà chỉ cung cấp cho người học phương pháp nghiên cứu để rồi từ đó người học tự tìm ra hướng nghiên cứu phù

hợp với mình và tự đề ra mục tiêu nghiên cứu cũng như kết quả nghiên cứu. Ví dụ khi giới thiệu về phương pháp tiếp cận nghiên cứu triết học cổ đại Trung Quốc. Học phần này cần phải cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về địa lí, lịch sử và triết học, nói tóm lại là phải có công cụ để nghiên cứu, ngoài ra còn phải hướng người học tiếp cận từ nhiều góc độ khác nhau, như không gian, thời gian, môi trường sống cũng như hoàn cảnh xã hội, thời đại mà các triết gia sinh sống và xây dựng nên các triết thuyết.

106. CHI3042 Lịch sử giáo dục Trung Quốc 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về lịch sử giáo dục Trung Quốc qua các thời kì bao gồm các nội dung như :

Khởi nguồn của giáo dục TQ

Loại hình giáo dục

Các cấp học

Nội dung giáo dục

Các nhà giáo dục và các tư tưởng giáo dục điển hình

Các trung tâm giáo dục trọng điểm

Chế độ khoa cử

Chế độ bằng cấp

là phải có công cụ để nghiên cứu, ngoài ra còn phải hướng người học tiếp cận từ nhiều góc độ khác nhau, như không gian, thời gian, môi trường sống cũng như hoàn cảnh xã hội, thời đại mà các triết gia sinh sống và xây dựng nên các triết thuyết.

107. CHI3042 Chế độ chính trị nước CHND Trung Hoa 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Học phần “Chế độ chính trị nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa” chủ yếu giới thiệu với sinh viên ngành Trung Quốc học về thể chế và đời sống chính trị của nước cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Sau hơn sáu mươi năm (từ ngày 1 tháng 10 năm 1949 tới nay) xây dựng và hoàn thiện trong bối cảnh Thế giới cũng như nội tình Trung Quốc xảy ra vô số những biến cố dữ dội, chế độ chính trị của nước CHND Trung Hoa vừa có đặc điểm căn bản của chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa vừa mang những nét đặc thù Trung Quốc, khiến nó trở thành một chế độ chính trị không giống với bất kỳ quốc gia nào trên Thế giới. CHNDTH không theo chế độ độc đảng như Việt Nam, Triều Tiên hay Cuba, cũng không theo chế độ đa nguyên chính trị đa đảng đối lập, mà thực hiện chế độ đa đảng hợp tác dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản Trung

Quốc. Lập pháp, hành pháp và tư pháp được tách ra từ một cơ quan quyền lực tối cao có tên Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc và được đặt dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản.

Chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa mang màu sắc Trung Quốc đã, đang và sẽ thu hút được sự chú ý của rất nhiều chuyên gia, học giả Thế giới. Chính vì lí do đó, sinh viên chuyên ngành Trung Quốc học không thể không nghiên cứu lĩnh vực này.

108. CHI3063 Văn hóa dân gian Trung Quốc 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 76

109. CHI3062 Trung Quốc cải cách mở cửa - lí luận và thực tiễn 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về tiến trình lịch sử và kinh nghiệm cơ bản của quá trình cải cách mở cửa của Trung Quốc, những giá trị lý luận mang tính chỉ đạo và những thực tiễn khó khăn gặp phải trong quá trình thực hiện và những kinh nghiệm để khắc phục và vượt qua những rào cản trong quá trình cải cách mở cửa (lý luận và thực tiễn kinh tế thị trường, tổng thể phát triển giữa thành thị và nông thôn, cải cách doanh nghiệp, kinh nghiệm phát triển kinh tế tư nhân, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, kinh nghiệm xử lý vấn đề dân tộc tôn giáo, văn hóa dân tộc và hiện đại hóa).

110. CHI3024 Chuyên đề nghệ thuật Trung Quốc 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 78

111. CHI3035 Kinh tế văn hóa xã hội Đài Loan và Hồng Kông 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 79

112. CHI3033 Kinh tế Trung Quốc đương đại 3 tín chỉ

Xem tóm tắt nội dung học phần số 89

113. CHI3051 Thơ Đường 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: 3C (CHI5009) + 4C (CHI5010)

Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho người học kiến thức trọng tâm nhất về thơ Đường : quá trình hình thành và phát triển, phân chia các thời kì, các thời kì phát triển và phân tích nguyên nhân, phong cách, thể loại, nghệ thuật, địa vị của thơ Đường trong văn học TQ, ảnh hưởng của thơ Đường đến thơ ca Trung Quốc và thơ ca Việt Nam. Khi giảng các nội dung này sẽ kết hợp giới thiệu các tác giả, tác phẩm tiêu biểu.

114. CHI3045 Phật giáo trong văn hóa Trung Quốc 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết : CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Học phần “Phật giáo trong văn hóa Trung Quốc” cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về lịch sử Phật giáo (sự ra đời của đạo Phật, người sáng lập Đức Thích ca Mâu ni, giáo lý và chế độ trong đạo Phật, sự truyền bá của đạo Phật). Ngoài ra, học phần còn cung cấp cho người học những hiểu biết rộng về quan hệ và ảnh hưởng của đạo Phật đối với xã hội, văn hóa Trung Quốc ở các lĩnh vực như chính trị, luân lý xã hội, triết học, phong tục tập quán, văn học nghệ thuật, ngôn ngữ v.v. Học phần gợi mở cho người học phương hướng và kỹ năng nghiên cứu ngôn ngữ - tôn giáo (Phật giáo) trong bối cảnh nghiên cứu tiếp xúc ngôn ngữ - văn hóa Trung – Việt.

115. CHI3043 Nho giáo trong thời đại kinh tế thị trường 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

- + Giới thiệu về quá trình hình thành và phát triển của Nho giáo
- + Giới thiệu các tư tưởng trọng tâm của nho giáo như : tư tưởng làm người, tư tưởng giáo dục....
- + Nho giáo với xã hội đương đại trong các lĩnh vực: Văn hóa, đạo đức, kinh tế, giáo dục, chính trị, ngoại giao.
- + Học phần giúp học sinh hiểu sâu về tư tưởng nho giáo đang được vận dụng trong cuộc sống hàng ngày.

116. CHI3060 Toàn cầu hóa và các xã hội đương đại 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Giới thiệu nội dung toàn cầu hóa đang diễn ra trên thế giới, những thành tựu, cơ hội và những thách thức đối với các quốc gia trên thế giới.

Phân tích những vấn đề được bàn luận xung quanh việc toàn cầu hóa, những chính sách và những giải pháp để tiếp thu những mặt mạnh và hạn chế những bất lợi cho kinh tế toàn cầu.

117. CHI3023 Chính sách đối ngoại của Trung Quốc 3 tín chỉ

Học phần tiên quyết: CHI5009, CHI5010

Tóm tắt nội dung học phần

Nội dung 1: Giới thiệu tổng quan về chính sách đối ngoại, nguyên tắc đối ngoại trên lĩnh vực ngoại giao của Trung Quốc (Quá khứ và hiện tại)

Nội dung 2: Các chính sách đối ngoại cụ thể của Trung Quốc trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, chính trị đối với các quốc gia của các châu lục bao gồm châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ, châu Đại Dương.

Nội dung 3: Những chính sách đối ngoại của Trung Quốc đối với các vấn đề chung thế giới.